TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 41/2020/QĐST-VHNGĐ	*Sóc Trăng, ngày 06 tháng 4 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81 và Điều 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 32/2020/TLST-VHNGĐ ngày 12 tháng 3 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình:

1. Ông Lý Chí H, sinh năm 19xx

Địa chỉ: Số ƠLK15 số A đường D7, khu đô thị A1, khóm A4, phường A4, thành phố ST, tỉnh Sóc Trăng. Chỗ ở hiện nay: Số B đường B1, khóm B3, phường B8, thành phố ST, tỉnh Sóc Trăng.

2. Bà Nguyễn Thị Trà M, sinh năm 19XX

Địa chỉ: Số ƠLK15 số A đường D7, khu đô thị A1, khóm A4, phường A4, thành phố ST, tỉnh Sóc Trăng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Lý Chí H và bà Nguyễn Thị Trà M yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn do mâu thuẫn sau thời gian chung sống. Vào ngày 27/3/2020, Tòa án tiến hành hòa giải để ông H và bà M đoàn tụ nhưng hai bên vẫn tự nguyện ly hôn.

[2] Về con chung và cấp dưỡng nuôi con: Ông Lý Chí H và bà Nguyễn Thị Trà M đều thống nhất thỏa thuận:

Ông Lý Chí H đồng ý giao con chung tên Lý Bảo Tr (nữ, sinh ngày 23/11/20XX) và Lý Bảo A (nữ, sinh ngày 05/4/20XX) hiện cháu Bảo Tr, cháu Bảo A đang sống chung với bà M tại số ƠLK15 số A đường D7, khu đô thị A1, khóm A4, phường A4, thành phố ST, tỉnh Sóc Trăng cho bà Nguyễn Thị Trà M trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu Bảo Tr, cháu Bảo A đủ 18 tuổi. Ông Lý

Chí H không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Ông Lý Chí H có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung theo quy định tại Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 mà không ai được cản trở.

Xét thấy, ông H và bà M đã thỏa thuận được với nhau về việc chăm sóc nuôi dưỡng con chung sau khi ly hôn sự thỏa thuận này là tự nguyện nên được Tòa án chấp nhận.

[3] Về tài sản chung: Ông Lý Chí H và bà Nguyễn Thị Trà M tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

Về nợ chung: Ông Lý Chí H và bà Nguyễn Thị Trà M đều tự khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Ông Lý Chí H và bà Nguyễn Thị Trà M mỗi người đồng ý chịu 150.000 đồng; Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí do ông Lý Chí H và bà Nguyễn Thị Trà M đã nộp theo biên lai số 0001757 (ông H) và 0001756 (bà M) cùng ngày 06/3/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng; Ông Lý Chí H và bà Nguyễn Thị Trà M đã nộp xong lệ phí Tòa án.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Lý Chí H và bà Nguyễn Thị Trà M đều thuận tình ly hôn;

Về con chung và cấp dưỡng nuôi con: Ông Lý Chí H và bà Nguyễn Thị Trà M đều thống nhất thỏa thuận:

Ông Lý Chí H đồng ý giao con chung tên Lý Bảo Tr (nữ, sinh ngày 23/11/20XX) và Lý Bảo A (nữ, sinh ngày 05/4/20XX) hiện cháu Bảo Tr, cháu Bảo A đang sống chung với bà M tại số ƠLK15 số A đường D7, khu đô thị A1, khóm A4, phường A4, thành phố ST, tỉnh Sóc Trăng cho bà Nguyễn Thị Trà M trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu Bảo Tr, cháu Bảo A đủ 18 tuổi. Ông Lý Chí H không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Ông Lý Chí H có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung theo quy định tại Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Ông Lý Chí H và bà Nguyễn Thị Trà M tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

Về nợ chung: Ông Lý Chí H và bà Nguyễn Thị Trà M đều tự khai không

có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Lý Chí H và bà Nguyễn Thị Trà M mỗi người đồng ý chịu 150.000 đồng; Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí do ông Lý Chí H và bà Nguyễn Thị Trà M đã nộp theo biên lai số 0001757 (ông H) và 0001756 (bà M) cùng ngày 06/3/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng; Ông Lý Chí H và bà Nguyễn Thị Trà M đã nộp xong lệ phí Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh ST;
- VKSND TPST;
- Chi cục THADS TPST;
- UBND xã TS, H. MX;
- Lưu hồ sơ việc HNGĐ.

THẨM PHÁN

(Đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Thị Kim Huệ